THỜI KHÓA BIỂU CVN - NĂM HỌC 2026-2027: Tuần 12 (Từ ngày 26/10/2026 đến ngày 01/11/2026)

-Sinh viên đi học đúng giờ (Sáng 08g; Chiều 13g; Tối 17g30) và đeo Thẻ Sinh viên khi đến Trường.
-Thứ Hai hàng tuần Chào cờ: Sinh viên có mặt lúc 07g50 (đồng phục theo quy định).
-Lúc 8g ngày 30/10/2026 (Thứ sáu): Sinh viên học lại môn Giáo dục chính trị Thi tại phòng 1.3, 1.4

Lớp	THỨ HAI (26/10)		THỨ BA (27/10)		THỨ TƯ (28/10)		THỨ NĂM (29/10)		THỨ SÁU (30/10)		THỨ BẢY (31/10)		CHỦ NHẬT (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Đạo diễn K30 (08SV)		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.2**		Trích đoạn kịch dài (28/51) T.Tưởng, T.Sơn **P-2.4**		Trích đoạn kịch dài (29/51) T.Tưởng, T.Sơn **P-2.4**		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.4** **(13g-17g)** Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (3/11) T.Hòa **P-1.2** **(ghép ĐD 30,31)** **Sử dụng MC 17g15-21g**	Trích đoạn kịch dài (30/51) T.Tưởng, T.Sơn **P-Đa năng**				Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.3**		
Diễn viên K30A (25SV)	Trích đoạn kịch dài (27/51) T.Thịnh **P-2.2**	Diễn xuất trước ống kính (21/25) C.Nga **P-1.2** **(Sử dụng MC)**			Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.3**		Trích đoạn kịch dài (28/51) T.Thịnh **P-2.2**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.3**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.1A**		Trích đoạn kịch dài (29/51) T.Thịnh **P-2.2**			
Diễn viên K30B (18SV)	Diễn xuất trước ống kính (21/25) C.Nga **P-1.2** **(Sử dụng MC)**		Trích đoạn kịch dài (30/51) T.Liêm, T.Tưởng **P-2.2**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.2**			Trích đoạn kịch dài (31/51) T.Liêm, T.Tưởng **P-2.3**	Diễn xuất trước ống kính (22/25) C.Nga **P-1.2** **(Sử dụng MC)**			Trích đoạn kịch dài (32/51) T.Liêm, T.Tưởng **P-2.3**			
Đạo diễn K31 (05SV)				Mỹ thuật sân khấu (4/12) C.Khanh **P-1.2** **(17g15-21g)**		Mỹ thuật sân khấu (5/12) C.Khanh **P-1.2** **(17g15-21g)**		Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (3/11) T.Hòa **P-1.2** **(ghép ĐD 30,31)** **Sử dụng MC 17g15-21g**	**Giáo dục chính trị** **<u>Thi</u>** **P-1.3, 1.4** **(8g-9g30)** **Hóa trang sân khấu (15/15)** **<u>Thi</u>** **C.Loan P-2.3** **(10g-12g)**	Mỹ thuật sân khấu (6/12) C.Khanh **P-1.2** **(17g15-21g)**				

Lớp	THỨ HAI (26/10)		THỨ BA (27/10)		THỨ TƯ (28/10)		THỨ NĂM (29/10)		THỨ SÁU (30/10)		THỨ BẢY (31/10)		CHỦ NHẬT (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Diễn viên K31A (26SV)	Kỹ thuật diễn viên 3 (16/51) T.Quang **P-2.3**	Kịch câm (5/11) T.Cửu **P-Đa năng**		Kỹ thuật diễn viên 3 (17/51) T.Quang- **HTA** **(13g-17g)** **(Sử dụng MC)** Hóa trang sân khấu (9/15) C.Loan **P-Đa năng** **(17g15-21g)**	Kịch câm (6/11) T.Cửu **P-Đa năng**		Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-Đa năng**	Kỹ thuật diễn viên 3 (18/51) T.Quang **P-2.2**	**Giáo dục chính trị** **Thi** **HTB** **(8g-9g30)**	Kỹ thuật diễn viên 3 (19/51) T.Quang **P-Đa năng**	Kịch câm (7/11) T.Cửu **P-Đa năng**			
Diễn viên K31B (24SV)	Kịch câm (5/11) T.Cửu **P-Đa năng**	Kỹ thuật diễn viên 3 (22/51) C.Đức **P-2.4**	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-Đa năng**	Kỹ thuật diễn viên 3 (23/51) C.Đức **P-Đa năng**		Kịch câm (6/11) T.Cửu **P-Đa năng**	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.4**	Kỹ thuật diễn viên 3 (24/51) C.Đức **-Đa năng** **(13g-17g)** Hóa trang sân khấu (7/15) C.Loan **P-Đa năng** **(17g15-21g)**	**Giáo dục chính trị** **Thi** **HTB** **(8g-9g30)**			Kịch Câm (7/11) T.Cửu P-**Đa năng** **(13g-17g)** Hóa trang sân khấu (8/15) C.Loan **P-Đa năng** **(17g15-21g)**		
Đạo diễn K32 (08SV)	Hình thể (1/15) C.Quỳnh **P-2.4**	Kỹ thuật diễn viên 1 (10/29) T.Quang **P-2.3**	Tiếng anh (5/30) C.Huyền **P-1.4** **(ghép CN,TT,ĐD32)** **Sử dụng MC**		Hình thể (2/15) C.Quỳnh **P-2.4**	Kỹ thuật đạo diễn 1 (10/35) T.Bảo **P-2.3**	Tin Học (6/19) T.Luân **P-0.6** **(ghép NA,ĐD32)**		Kỹ thuật diễn viên 1 (11/29) T.Quang **P-2.5**	Kỹ thuật đạo diễn 1 (11/35) T.Bảo **P-2.3**		Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.2**		
Diễn viên K32A (31SV)	Kỹ thuật diễn viên 1 (19/35) T.Sơn **P-1.1**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.1B**	Kỹ thuật luyện âm và phát âm (8/15) T.Hồng **P-2.3**		Kỹ thuật luyện âm và phát âm (9/15) T.Hồng **P-2.2**	Kỹ thuật diễn viên 1 (20/35) T.Sơn **P-2.2**	Tiếng anh (5/30) C.Ngân **P-1.4** **(ghép DV32A,B)** **Sử dụng MC**		Hình thể cơ bản (2/15) C.Quỳnh **P-2.4**	Kỹ thuật diễn viên 1 (21/35) T.Sơn **P-2.4**	Kỹ thuật luyện âm và phát âm (10/15) T.Hồng **P-1.1**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.4**		
Diễn viên K32B (31SV)	Kỹ thuật diễn viên 1 (16/35) C.Phượng **P-1.3** **Dự giờ** **(Sử dụng MC)**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.1A** **(13g-17g)** Kỹ thuật luyện âm và phát âm (11/15) C.Thương **P-2.4** **Dự giờ** **(17g15-21g)**	Hình thể cơ bản (1/15) C.Quỳnh **P-2.4**	Kỹ thuật diễn viên 1 (17/35) C.Phượng **HTB**		Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.1A** **(13g-17g)** Kỹ thuật luyện âm và phát âm (12/15) C.Thương **P-2.4** **(17g15-21g)**	Tiếng anh (5/30) C.Ngân **P-1.4** **(ghép DV32A,B)** **Sử dụng MC**		Kỹ thuật diễn viên 1 (18/35) C.Phượng **P-2.2**		Hình thể cơ bản (2/15) C.Quỳnh **P-2.4**			

Lớp	THỨ HAI (26/10)		THỨ BA (27/10)		THỨ TƯ (28/10)		THỨ NĂM (29/10)		THỨ SÁU (30/10)		THỨ BẢY (31/10)		CHỦ NHẬT (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thiết kế thời trang K30 (09SV)			Đồ án TKTP dạo phố- áo dài cách tân (15/18) C.Lam **CS2-946 THĐ**	Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (3/18) T.Bùi Hiếu **CS2-946 THĐ**		Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (4/18) T.Bùi Hiếu **CS2-946 THĐ**	Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (5/18) T.Bùi Hiếu **CS2-946 THĐ**	Đồ án TKTP dạo phố- áo dài cách tân (16/18) C.Lam **CS2-946 THĐ**	Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (6/18) T.Bùi Hiếu **CS2-946 THĐ**					
Thiết kế thời trang K31 (12SV)		Kỹ thuật cắt may nâng cao (11/18) C.Lam **CS2-946 THĐ**			Đồ họa vi tính cơ bản (4/18) T.Luân **P-0.6**				**Giáo dục chính trị** **Thi** **P-1.2**	Kỹ thuật cắt may nâng cao (12/18) C.Lam **CS2-946 THĐ**				
Thiết kế thời trang K32 (18SV)	Luật xa gần (9/15) T.Thao **HTB** **(Ghép HH,TT,CN32)** **Sử dụng MC**	Hình họa (19/39) C.Tuyến **P-0.2**	Tiếng anh (5/30) C.Huyền **P-1.4** **(ghép CN,TT,ĐD32)** **Sử dụng MC**		Hình họa (20/39) C.Tuyến **P-0.2**	Luật xa gần (10/15) T.Thao **HTB** **(Ghép HH,TT,CN32)** **Sử dụng MC**		Tin học (6/19) T.Luân **P-0.6** **(ghép TT& TN32)**	Hình họa (21/39) C.Tuyến **P-0.2**	Hình họa (22/39) C.Tuyến **P-0.2**				
Thiết kế công nghiệp K30 (08SV)			Thiết kế poster (30/35) T.Quang **P-1.1**	Thiết kế poster (31/35) T.Quang **P-1.1**			Thiết kế poster (32/35) T.Quang **P-0.3**	Thiết kế poster (33/35) T.Quang **P-0.3**			Thiết kế poster (34/35) T.Quang **P-0.3**	**Thiết kế poster** **(35/35)** **Thi** **T.Quang** **P-0.3**		
Thiết kế công nghiệp K31 (14SV)	Trang trí nâng cao (7/29) C.Hoài **P-0.4**	Trang trí nâng cao (8/29) C.Hoài **P-0.4**			Trang trí nâng cao (9/29) C.Hoài **P-0.4**	Trang trí nâng cao (10/29) C.Hoài **P-0.4**	Nguyên lý thiết kế (9/24) C.Phương **P-0.4** **(Sử dụng MC)**	Nguyên lý thiết kế (10/24) C.Phương **P-0.4** **(Sử dụng MC)**	**Giáo dục chính trị** **Thi** **P-1.2**					
Thiết kế công nghiệp K32 (21SV)	Luật xa gần (9/15) T.Thao **HTB** **(Ghép HH,TT,CN32)** **Sử dụng MC**		Tiếng anh (5/30) C.Huyền **P-1.4** **(ghép CN,TT,ĐD32)** **Sử dụng MC**	Hình họa cơ bản (13/29) C.Tuyến **P-0.2**		Luật xa gần (10/15) T.Thao **HTB** **(Ghép HH,TT,CN32)** **Sử dụng MC**	Hình họa cơ bản (14/29) C.Tuyến **P-0.2**	Hình họa cơ bản (15/29) C.Tuyến **P-0.2**	Tin học (8/19) T.Luân **P-0.6**	Tin học (9/19) T.Luân **P-0.6**				
Nhiếp ảnh K30 (15SV)		Thực tập nghề nghiệp (7/23) T. Toan **Thực tập tại doanh nghiệp**		**Ảnh chân dung Studio** **(25/25) 2giờ** **Thi** **T.Khánh** **P-2.6** **(Sử dụng MC)**		Ảnh phong cảnh (5/18) T.Khánh **Đi thực hành**		Ảnh phong cảnh (6/18) T.Khánh **Đi thực hành**			Ảnh phong cảnh (7/18) T.Khánh **Đi thực hành**	Ảnh phong cảnh (8/18) T.Khánh **Đi thực hành**		

Lớp	THỨ HAI (26/10)		THỨ BA (27/10)		THỨ TƯ (28/10)		THỨ NĂM (29/10)		THỨ SÁU (30/10)		THỨ BẢY (31/10)		CHỦ NHẬT (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Nhiếp ảnh K31 (14SV)	Ảnh macro (7/18) T.Lễ **P-2.6** **(Sử dụng MC)**	Ảnh macro (8/18) T.Lễ **P-2.6** **(Sử dụng MC)**			Ý tưởng sáng tạo (12/15) T.Trung Hiếu **P-2.6** **(Sử dụng MC)**	Ý tưởng sáng tạo (13/15) T.Trung Hiếu **Đi thực hành**	Ảnh macro (9/18) T.Lễ **Đi thực hành**	Ảnh macro (10/18) T.Lễ **Đi thực hành**	**Giáo dục chính trị** **Thi** **P-1.1**		Ảnh sinh hoạt lao động đời thường (13/18) T.Trưởng **Đi thực hành**	Ảnh sinh hoạt lao động đời thường (14/18) T.Trưởng **Đi thực hành**		
Nhiếp ảnh K32 (16SV)			**Ống kính (11/11) 2giờ** **Thi** **T. Lễ** **P-2.6** **(Sử dụng MC)**		Pháp luật (3/6) C.Thu Hương **P-1.2** **(ghép NA, QL32) Sử dụng MC**	Tiếng anh (7/15) C.Ngân **P-1.2** **(ghép NA,QL32) Sử dụng MC**	Tin học (6/19) T.Luân **P-0.6** **(ghép NA,ĐD32)**		Nguyên lý ánh sáng (7/11) T.Toan **Đi thực hành**	Nguyên lý ánh sáng (8/11) T.Toan **Đi thực hành**	Đèn flash (3/18) T. Lễ **Đi thực hành**	Đèn flash (4/18) T. Lễ **Đi thực hành**		
Hội họa K30 (09SV)			Ký họa có chủ đề (19/32) T.Công **P-0.3**	Ký họa có chủ đề (20/32) T.Công **P-0.3**										
Hội họa K31 (30SV)		Tranh cổ động (3/29) C.Dung **P-0.3**	Trang trí các hình học (15/21) C.Hoa **P-0.4**		Trang trí các hình học (16/21) C.Hoa **P-0.3**	Tranh cổ động (4/29) C.Dung **P-2.6**	Trang trí các hình học (17/21) C.Hoa **P-2.6**		**Giáo dục chính trị** **Thi** **P-1.1**					
Hội họa K32 (18SV)	Luật xa gần (9/15) T.Thao **HTB** **(Ghép HH,TT,CN32) Sử dụng MC**			Hình họa cơ bản 1 (16/29) T.Thắng **P-0.4**		Luật xa gần (10/15) T.Thao **HTB** **(Ghép HH,TT,CN32) Sử dụng MC**	Hình họa cơ bản 1 (17/29) T.Thắng **HTB**	Tin học (6/19) C.Trang **P-0.7**		Tiếng anh (6/15) C.Ngân **P-1.4** **(ghép HH,DL32) Sử dụng MC**	Hình họa cơ bản 1 (18/29) T.Thắng **P-0.2**			

Lớp	THỨ HAI (26/10)		THỨ BA (27/10)		THỨ TƯ (28/10)		THỨ NĂM (29/10)		THỨ SÁU (30/10)		THỨ BẢY (31/10)		CHỦ NHẬT (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
HD Du lịch K31 (09SV)		Ngiệp vụ khách sạn-nhà hàng Thi P-1.1	Tuyến điểm du lịch Việt Nam 2 (7/15) T.Liêm P-1.3 (Sử dụng MC)	Anh văn chuyên ngành 2 (13/21) T.Hiếu P-1.3 (Sử dụng MC)	Anh văn chuyên ngành 2 (14/21) T.Hiếu P-1.1 (Sử dụng MC)	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch 1 (12/15) T.Hiếu Đi thực tế (Sử dụng MC)	Tuyến điểm du lịch Việt Nam 2 (8/15) T.Liêm P-1.1 (Sử dụng MC)		Giáo dục chính trị Thi P-1.2	Anh văn chuyên ngành 2 (15/21) T.Hiếu P-1.2 (Sử dụng MC)	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch 1 (13/15) T.Hiếu P-1.2 (Sử dụng MC)			
HD Du lịch K32 (29SV)	Tin học (13/19) T.Luân P-0.6	Cơ sở văn hóa Việt Nam (7/12) C.Kim Trang P-1.3 (Sử dụng MC)		Tổng quan du lịch và phát triển du lịch bền vững (9/15) C.Dịu P-1.2 (Sử dụng MC)		Tin học (14/19) T.Luân P-0.6			Tổng quan du lịch và phát triển du lịch bền vững (10/15) C.Dịu Đi thực tế	Tiếng anh (6/30) C.Kim Ngân P-1.4 (ghép HH,DL32) Sử dụng MC				
Quản lý văn hóa K30 (32SV)	Thực tập nghề nghiệp													
Quản lý văn hóa K31 (48SV)			Marketing văn hóa nghệ thuật (10/15) C.Kim Hương P-1.2 (Sử dụng MC)		Kỹ thuật âm thanh ánh sáng (5/12) T.Tuân P-1.3 (Sử dụng MC)	Biên tập chương trinh nghệ thuật (3/12) C. Chi P-1.3 (Sử dụng MC)	Kỹ thuật âm thanh ánh sáng (6/12) T.Tuân P-1.2 (Sử dụng MC)		Giáo dục chính trị Thi P-1.3, 1.4					
Quản lý văn hóa K32 (42SV)		Tin học (7/19) Nhóm A T.Luân P-0.6		Tin học (6/19) Nhóm B T.Luân P-0.6	Pháp luật (3/6) C.Thu Hương P-1.2 (ghép NA, QL32) Sử dụng MC	Tiếng anh (7/30) C.Kim Ngân P-1.2 (ghép NA,QL32) Sử dụng MC	Cơ sở văn hóa Việt Nam (7/15) C.Kim Trang P-1.3 (Sử dụng MC)	Nghệ thuật học đại cương (1/12) T.Can P-1.3 (Sử dụng MC)		Cơ sở văn hóa Việt Nam (8/15) C.Kim Trang P-1.3 (Sử dụng MC)				

Lớp	THỨ HAI (26/10)		THỨ BA (27/10)		THỨ TƯ (28/10)		THỨ NĂM (29/10)		THỨ SÁU (30/10)		THỨ BẢY (31/10)		CHỦ NHẬT (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 30A (40SV) 30B (45SV) 30C (39SV)	Thanh nhạc 5 (31) N6(11) N9(12) N12(11) N8(11) T.Thái Hòa, C.Trúc, T.Đạt, C.Thoa P-2.15, 2.16, 2.11, 2.9	Thanh nhạc 5 (31) N4(12) T.Ngân P-2.13	Thanh nhạc 5 (31) N5(13) T.Thiện P-2.8	Thanh nhạc 5 (31) N2(11) N3(8) N11(13) N1(12) T.Hiền, C.Hoa, T.Nam, C. Hân P-2.15, 2.10, 2.12, 2.8	Thanh nhạc 5 (31) N14(11) N7(12) N13(12) N10(12) T.Vũ, C.Phương, C.Thùy, T.Đoàn P-2.10, 2.9, 2.14, 1.9	Thanh nhạc 5 (31) N9(13) N3(9) C.Trúc, C.Hoa P-2.9, 2.10	Thanh nhạc 5 (31) N5(14) N6(12) N8(12) N11(14) N12(9) T.Thiện, T.Thái Hòa, C.Thoa, T.Nam, T.Đạt P-2.8, 2.15, 1.9, 2.12, 2.13	Thanh nhạc 5 (31) N3(10) C.Hoa P-2.10	Thanh nhạc 5 (31) N13(13), N14(12), N10(13) C.Thùy, T.Vũ, T.Đoàn P-2.9, 2.8, 2.10	Thanh nhạc 5 (31) N2(12) N4(13) N7(13) N1(13) T.Hiền, T.Ngân, C.Phương, C.Hân P-2.15, 2.13, 2.10, 2.11		Thanh nhạc 5 (31) N7(14) C.Phương P-2.10		
	Hát với ban nhạc N1 (13/18) T. Bình P.0.8 (N1,2,3)	Hát với ban nhạc N3 (13/18) T. Bình P-0.8 (N7,8,9)	Hát với ban nhạc N4 (13/18) T. Bình P.0.8 (N10,11,12)	Hát với ban nhạc N2 (13/18) T. Cường P-0.8 (N4,5,6)	Hát với ban nhạc N3 (14/18) T. Bình P.0.8 (N7,8,9)	Hát với ban nhạc N2 (14/18) T. Cường P.0.8 (N4,5,6)	Hát với ban nhạc N1 (14/18) T. Bình P.0.8 (N1,2,3)	Hát với ban nhạc N5(13/18) T. Cường P-0.8 (N13,14)	Hát với ban nhạc N4 (14/18) T. Bình P.0.8 (N10,11,12)	Hát với ban nhạc N5 (14/18) T. Cường P-0.8 (N13,14)	Kỹ thuật biểu diễn N1 (6/15) T. Hải HTA (N1,2,3,4,5,6,7)	Kỹ thuật biểu diễn N2 (6/15) T. Hải HTA (N8,9,10,11, 12,13,14)		
		Phân tích tác phẩm N2 (6/18) T. Thuận P-1.9 (N5,6,10,11, 12,13,14)						Ký xướng âm 5 N1 (6/15) C.Hạnh P-2.5 (N1,2,4)	Phân tích tác phẩm N1 (6/18) T. Thuận P-1.9 (N1,2,3,4,7,8,9)	Ký xướng âm 5 N2 (6/15) C.Hạnh P-2.5 (N3,5,6)				
							Ký xướng âm 5 N5 (6/15) T.Thắng P-2.5 (N13,14)	Ký xướng âm 5 N3 (5/15) T. Duy P-1.17 (N7,8,9)		Ký xướng âm 5 N4 (6/15) T. Thành P-1.17 (N10,11,12)				

Lớp	THỨ HAI (26/10)		THỨ BA (27/10)		THỨ TƯ (28/10)		THỨ NĂM (29/10)		THỨ SÁU (30/10)		THỨ BẢY (31/10)		CHỦ NHẬT (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 31A (53SV) 31B (45SV) 31C (43SV)	Thanh nhạc 3 (31) N1(20) N2(19) N3(19) T.Thiện, C.N.Trang, T.Đại Hòa P-2.8, 2.13, 2.10	Thanh nhạc 3 (31) N10(19) N11(18) N13(16) C.KhaLy, T.Đạt, T.P.Cường P-2.12, 2.8, 1.17	Thanh nhạc 3 (31) N7(19) N8(19) N9(18) T.M.Cường, C.N.Anh, T.Nam P-2.9, 2.14, 2.12		Thanh nhạc 3 (31) N1(21) N5(19) T.Thiện, C.Vy P-2.8, 2.11	Thanh nhạc 3 (31) N6(19) N12(19) C.K.Anh, T.Vũ P-2.13, 2.8	Thanh nhạc 3 (31) N4(19) N6(20) C.Hân, C.K.Anh P-2.9, 2.14	Thanh nhạc 3 (31) N1(20) N7(20) N9(19) N11(19) C.N.Trang, T.M.Cường, T.Nam, T.Đạt P-2.13, 2.8, 2.12, 2.9	Thanh nhạc 3 (31) N3(20) N5 (20) N8(17) N13(17) N10(20) T.Đại Hòa, C.Vy, C.N.Anh, T.P.Cường, C.KhaLy P-2.11, 2.14, 2.12, 1.17, 2.13	Thanh nhạc 3 (31) N12 (20) T.Vũ P-2.8	Thanh nhạc 3 (31) N4 (20) C. Hân P- 2.8			
	Hợp xướng N2 (9/21) C. Lan HTA (N4,5,6,10, 11,12,13)		Tin học CN N4 (10/15) C. Thư P-0.6 (N10,11)			Ký xướng âm 3 N4 (8/15) T.Thuận P-1.9	Hợp xướng N1 (8/21) C. Lan HTA (N1,2,3,7,8,9)				Vũ đạo N2 (11/21) T. Nam HTB (N6,7,8,9)	Vũ Đạo N3 (11/21) T.Nam HTB (N10,11,12,13)		
	Ký xướng âm 3 N3 (9/15) C. Kim P-2.5	Ký xướng âm 3 N2 (10/15) T. Hùng P-2.5	Nhạc cụ phổ thông 2 N1 (10/15) C. Trinh P-2.7A,B (N1,2,3)	Nhạc cụ phổ thông 2 N2 (2/15) C. Thư P-2.7A,B (N4,5)	Nhạc cụ phổ thông 2 N6 (11/15) C. Bích P-2.7A,B (N12,13)	Nhạc cụ phổ thông 2 N4 (2/15) C. Thư P-2.7A,B (N8,9)	Nhạc cụ phổ thông 2 N5 (11/15) C. Bích P-2.7A,B (N10,11)	Ký xướng âm 3 N5 (10/15) T. Hùng P-1.4	Nhạc cụ phổ thông 2 N3 (11/15) C. Bích P-2.7A,B (N6,7)	Ký xướng âm 3 N1 (5/15) T.P.Duy P-1.9	Hòa âm N2 (11/29) T.C.Minh P-1.9	Hòa âm N1 (11/29) T.C.Minh P-1.9		
			Tin học CN N5 (9/15) T. Tùng P-0.7 (N12.13)	Tin học CN N3 (9/15) T. Tùng P-0.7 (N7,8,9)							Tin học CN N1 (9/15) C.Ngọc Anh P-0.7 (N1,2,3)			

Lớp	THỨ HAI (26/10)		THỨ BA (27/10)		THỨ TƯ (28/10)		THỨ NĂM (29/10)		THỨ SÁU (30/10)		THỨ BẢY (31/10)		CHỦ NHẬT (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 32A (63SV) 32B (62SV) 32C (53SV)	Thanh nhạc 1 (31) N1(13) N2(11) N3(13) N4(11) N13(13) C.KhaLy, C.XyTa, C.M.Tú, T.Tú, T.Q.Vinh P-2.12, 2.7A, 1.17, 1.9, 2.14	Thanh nhạc 1 (31) N7(11) N8(13) C.Thoa, T.Q.Vinh P-2.9, 2.14	Thanh nhạc 1 (31) N9(12) N10(12) N11(12) N12(12) N17(9) N7(12) C.An, C.M.Trang, T.Khoa, T.Hân, C.Hiền, C.Thoa P-2.11, 2.15, 2.10, 2.13, 2.5, 2.16	Thanh nhạc 1 (31) N13(14) N14(12) N15(10) N16(10) T.Q.Vinh, T.Hoàn C.Trúc, T.Tú P-2.14, 2.11, 2.13, 2.9	Thanh nhạc 1 (31) N1(14) N5(11) N6(11) C.KhaLy, C.XyTa, C.Hà P-2.12, 2.13, 2.15	Thanh nhạc 1 (31) N8(14) T.Q.Vinh P-2.14	Thanh nhạc 1 (31) N9(13) N2(12) N11(12) N12(13) C.An, C.XyTa, T.Khoa, T.Hân P-2.11, 2.16, 1.17, 2.10	Thanh nhạc 1 (31) N4(12) N6(12) N7(13) T.Tú, C.Hà, C.Thoa P-2.11, 2.14, 2.15	Thanh nhạc 1 (31) N5(12) N10(13) C.XyTa, C.M.Trang P-2.16, 2.15	Thanh nhạc 1 (31) N15(11) N16(11) N17(12) N14(13) C.Trúc, T.Tú, C.Hiền, T.Hoàn P-2.12, 2.9, 2.14, 2.7A		Thanh nhạc 1 (31) N3(14) C.M.Tú P-2.8		
		Tiếng Anh Nhóm A (6/30) C. Huyền P-1.4 (N1,2,3,4,5,6)		Tiếng Anh Nhóm B (5/30) C. Huyền P-1.4 (N7,8,9,10,11,12)	Tiếng Anh Nhóm C (6/30) C. Huyền P-1.4 (N13,14,15,16,17)	Ký xướng âm 1 Nhóm 6 (7/15) T. Duy P-2.5 N16,17		Ký xướng âm 1 Nhóm 1 (5/15) T. Thuận P-1.9 (N1,2,3)			Ký xướng âm 1 Nhóm 3 (6/15) C. Nga P-2.5 (N7,8,9)			
		Lý thuyết âm nhạc Nhóm C (7/18) C. Nhã HTA (N13,14,15,16,17)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm A (7/18) C. Kim HTA (N1,2,3,4,5,6)	Ký xướng âm 1 Nhóm 2 (7/15) T. Hùng P-1.9 (N4,5,6)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm B (7/18) C. Nhã HTA (N7,8,9,10,11,12)			Ký xướng âm 1 Nhóm 4 (6/15) T. Thành HTA (N10,11,12)						
					Tin học Nhóm 2 (7/19) C. Ngọc P-0.7 (N3,4)		Tin học Nhóm 3 (6/19) C. Trang P-0.7 (N5,6)	Tin học Nhóm 9 (6/19) T. Luân P-0.6 (ghép TT32 & TN32-N17				Tin học Nhóm 1 (7/19) C,Ngọc P-0.7 (N1,2)		
		Giáo dục thể chất Nhóm B (7/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm C (11/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm A (11/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm C (12/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm A (12/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)				